

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 572/2026/HS-ST
Ngày 20/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tâm

Bà Nguyễn Thu Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Việt Hà, là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 549/TLST-HS ngày 29 tháng 06 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 602 /2026/QĐ- ST ngày 07 tháng 07 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ma Doãn Đ, sinh năm 1989; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Xóm Đ, xã P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ma Doãn T (đã chết); con bà: Đàm Thị V; Vợ: Chu Thị T1 (đã ly hôn); Chưa có con; Danh bản, chỉ bản số 1482 do Công an Thành phố H lập ngày 24/04/2026; Tiền án, tiền sự:

*** Tiền sự:**

- Ngày 02/8/2021 công an huyện Đ - Thái Nguyên xử phạt 2.000.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Nộp phạt ngày 06/8/2021 (đã hết thời hiệu)

***Tiền án:**

- Bản án số 95/2024/HS-ST ngày 04/9/2024, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Ma Doãn Đ 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội Đánh bạc. (Chưa được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/4/2026 (đầu thú). Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S – Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

***Người bị hại: Anh Lương Văn H, sinh năm 1990**

HKTT: Xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ; (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 50 phút ngày 17/04/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của chị Phạm Thị D1 (Sinh năm: 1985, nơi cư trú: TDP Đ, xã D, tỉnh Ninh Bình) về việc người yêu chị D1 là anh Lường Văn H (sinh năm: 1990, nơi cư trú: Xóm B, xã Q, Phú Thọ) bị Ma Doãn Đ đánh gây thương tích ngày 16/4/2026 tại lán xây dựng công trình dự án J, phường Đ, Hà Nội. (BL 81-82)

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức khám nghiệm hiện trường. (BL 25-26)

* Vật chứng thu giữ tại hiện trường: (BL 26)

- 01 nửa viên gạch kích thước 16x10x5 cm

Kết luận giám định số 355/KLTTCT-TTPY ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm pháp y – Sở Y: (BL 83-86)

“1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương vùng sau tai phải: 01%

1.2. Vết thương niêm mạc môi trên: 01%

1.3. Chấn động não: 01%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lường Văn H tại thời điểm giám định là 03%.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: do vật tày, tày có cạnh gây nên.

- Nghe kém hai tai: Tại thời điểm giám định, anh Lường Văn H đang còn sây sát, sưng nề vùng tai, không có tổn thương ống tai ngoài, màng nhĩ, không có tổn thương xương sọ nên chưa có căn cứ để đánh giá tỉ lệ tổn thương cơ thể. Đề nghị giám định bổ sung nếu có căn cứ.”

Kết luận giám định số 5418/KLTTCT-TTPY ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Phòng K – Công an thành phố H đối với viên gạch thu giữ tại hiện trường: (BL 123)

“Không phát hiện thấy dấu vết máu trên nửa viên gạch, có kích thước khoảng (16x10x5)cm.”

Quá trình điều tra xác định:

Từ khoảng tháng 2/2026 đến nay, chị Phạm Thị D1 cùng người yêu là anh Lường Văn H và Ma Doãn Đ là công nhân làm cốt pha, được anh Lê Ngọc H1 (HKTT: Đ, Hà Nội) thuê để xây dựng cho công trình của dự án J thuộc phường Đ, Hà Nội.

Trong quá trình sinh hoạt tại lán xây dựng, anh Lương Văn H và Ma Doãn Đ thường xuyên xảy mâu thuẫn và cãi chửi nhau. Khoảng 20 giờ ngày 16/4/2026, anh H và Đ tiếp tục xảy ra mâu thuẫn do Đ nghĩ anh H đi cùng bạn gái của Đ về lán. Đến giờ ăn, hai bên uống rượu và có lời qua tiếng lại thách thức đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi ra ngoài lán thu dọn quần áo phơi ở đây thì anh H chạy theo sau mắng chửi Đ rồi dùng tay trái nắm 01 phát vào ngực của Đ. Lúc này, Đ tức giận cúi xuống đất dùng tay trái nhặt nửa viên gạch kích thước khoảng (16x10x5)cm đập 01 phát vào mồm và 01 phát vào mang tai phải của anh H khiến anh H ngã xuống đất bất tỉnh. Khi thấy anh H ngã xuống đất thì Đ dừng lại, ném viên gạch cạnh đó. Sau đó, chị D1 cùng anh Lưu Văn N (SN: 1990; HKTT: xóm B, xã T, tỉnh Thái Nguyên) phát hiện anh H nằm bất tỉnh dưới đất, bị chảy nhiều máu nên đưa vào Bệnh viện Đ1 để cấp cứu.

Ngày 17/4/2026, Đ đến Công an phường Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Về dân sự: Anh H yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng bao gồm 5.000.000 đồng tiền viện phí và 15.000.000 đồng tiền công 30 ngày nghỉ làm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Người bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 304/CT - VKS ngày 24/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Ma Doãn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản số 95/2024/HS-ST ngày 04/9/2024, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt của hai bản án từ 19 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2026, được trừ thời gian tạm giữ của bản án bản số 95/2024/HS-ST ngày 04/9/2024.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy nửa viên gạch là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho người bị hại.

Về dân sự: Tại phiên tòa người bị hại rút toàn bộ yêu cầu bồi thường về dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền nào khác nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được mức án nhẹ nhất để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an Thành phố H; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng ngày 22 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, tại lán công trường J, phường Đ, Hà Nội, Ma Doãn Đ có hành vi dùng gạch đập vào vùng môm, vùng mang tai của anh Lương Văn H gây tỷ lệ thương tích là 03%. Anh Lương Văn H đã có đơn trình báo, yêu cầu khởi tố bị cáo theo quy định của pháp luật. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn cá nhân, bị cáo đã xảy ra xô xát với anh H, sử dụng viên gạch là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh H. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Nhân thân bị cáo xấu, đã có 01 tiền sự hết thời hiệu, 01 tiền án, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, lần phạm tội này là tái phạm đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn khai nhận tội, bị cáo đầu thú để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về dân sự: Tại phiên tòa người bị hại có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu bồi thường về dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền nào khác. Đây là sự tự nguyện của người bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Vật chứng vụ án: 01 nửa viên gạch (đã vỡ) kích thước (10x15x 6) cm là hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho người bị hại nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Ma Doãn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38 ; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: Bị cáo Ma Doãn Đ 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” của bản án số 95/2024/HS-ST ngày 04/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2026, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 06/6/2024 (theo bản án số 95/2024/HS-ST ngày 04/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên)

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Q;

3. Về dân sự: Không

4. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 nửa viên gạch (đã vỡ) kích thước (10x15x6)cm;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 569 ngày 30/6/2026 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Thành phố H với Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội)

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND khu vực 4 – Hà Nội
- Công an Thành phố Hà Nội
- THA dân sự khu vực 4 – Hà Nội
- Lưu HS

Lê Thị Tuyết

